

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TL  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày: 17/01/2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lương Văn Kế
2. Bà Đào Thị Thanh Tuyền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại Nhà văn hóa xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện TL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1990, tại: xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn TH, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn V, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; Vợ: Trần Ngọc A, sinh năm 2000 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án án số 57/2020/HSST ngày 22/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh TB xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã chấp hành xong bản án ngày 29/4/2021); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2024 đến ngày 24/8/2024 chuyển tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

- Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1982 “*Vắng mặt*”
  - Chị Hoàng Thị Thùy Tr, sinh năm 2005 “*Vắng mặt*”
- Cùng địa chỉ: thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/08/2024, Nguyễn Văn D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, biển số 17B3-133.27 từ nhà đến xã Thiện Phấn, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên để mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực chợ gần cây xăng HNg, thuộc thôn LS, xã TP, huyện TL thì gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đáng người gây, đen, cao khoảng 1m 65. D hỏi mua ma túy loại Heroine thì người đàn ông này đồng ý. D đưa cho người đàn ông 200.000 đồng thì người này cầm tiền và đưa cho D 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy. D cầm gói ma túy và bỏ vào túi quần bỏ bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực dốc BMi, thuộc thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên để sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an xã Thiện Phấn tiến hành kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn D tại thôn Tân Hòa, xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật và tài liệu gì.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy bạc kích thước (1x2)cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng bột và cục (được niêm phong ghi ký hiệu M1).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, Biển số 17B3-133.27; số máy: JA31E0084331, số khung: RLHJA3127EY012366.

Tại bản kết luận giám định số 565/KL-KTHS(M1) ngày 24/08/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,276 gam, là ma túy, loại Heroine.

Sau giám định hoàn lại 01 phong bì niêm phong ghi số 565/KL-KTHS(M1), bên trong chứa: 0,262 gam Heroine trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu M1; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số: 61/CT-VKSTL ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

- \* Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- \* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL:

Giữ nguyên nội dung cáo trạng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 565/KL-KTHS(M1) của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong chứa: 0,262 gam Heroine trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu M1; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2]** Về tội danh:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã TP, huyện Tiên Lữ lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 21/8/2024; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 21/8/2024; Bản Kết luận giám định số: 565/KL-KTHS(MT) ngày 24/8/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; Lời khai của người làm chứng; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu thu thập khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/8/2024, tại khu vực BM thuộc địa phận thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,276 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi trên của Nguyễn Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

#### **[3]** Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội, bị cáo có ông ngoại Nguyễn Văn D là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[4]** Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa bàn xã TP nói riêng và huyện TL nói chung, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo đã bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi cải tạo xong trở về địa phương bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý mua và tàng trữ ma túy để nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của mình. Do vậy phải bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[5]** Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, Biển số 17B3-133.27, quá trình điều tra xác định chiếc mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Minh, sinh năm 1960, hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Hòa, xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Là bà họ của D). Bà Minh cho D mượn để đi lại, không biết D sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 25/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Minh. Do vậy không xem xét giải quyết.

**[6]** Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[7]** Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn D, quá trình điều tra, bị cáo khai nhận không biết tên tuổi, nhân thân, lai lịch của người này như thế nào, nếu gặp lại người đó cũng không nhận ra. Do vậy không đủ thông tin để xác minh làm rõ và xử lý.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt, xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]** Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[2]** Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 565/KL-KTHS(M1) của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong chứa: 0,262 gam Heroine trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu M1; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

*(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 54/QĐ-VKS-TL ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên).*

**[3]** Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

**[4]** Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện TL;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện TL;
- CA huyện TL;
- CA Trại tạm giam;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lý**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đào Thị Thanh Tuyên      Lương Văn Kế****Nguyễn Thị Lý****Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Công an huyện Tiên Lữ;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Chi cục THA dân sự huyện Tiên Lữ;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Lý**

